

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **154/2020/HS-ST**

Ngày 10-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Xuân Miện

2. Ông Đặng Song Hoàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 167/2020/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/QĐXX-ST ngày 29 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1998 tại An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu: ấp Ph, xã Ph, huyện T, tỉnh An Giang; Chỗ ở trước khi bị bắt: Không ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tấn H, sinh năm 1949 và bà Bùi Thị Lệ sinh năm 1961; Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam ngày 22/4/2020. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 22-4-2020 tại trước nhà số Z đường Tr, Phường N, thành phố V Đồn Biên phòng B – Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phối hợp với Công an Phường N, thành phố V bắt quả tang Nguyễn Thị Mỹ L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine), đồng thời thu giữ toàn bộ số ma túy là vật chứng của vụ án.

Đồn Biên phòng Bến Đá đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó đã chuyển hồ sơ ban đầu, đối tượng cùng toàn bộ vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố V điều tra theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, L khai nhận: L đã sử dụng ma túy đá (loại Methamphetamine) từ tháng 01-2020. Ba gói ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ là của L mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) vào sáng ngày 22-4-2020 tại khu vực xóm L, phường Th, thành phố V với giá 600.000 đồng để sử dụng. L chưa kịp sử dụng, đang trên đường đi bộ về nhà thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Lời khai của L phù hợp với chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến.

Tại Kết luận giám định số 193/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 24-4-2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 03 (ba) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng có hình dấu của Đoàn Biên phòng Bến Đá – Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,3888 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng của vụ án: 03 gói nylông màu trắng, bên trong chứa tinh thể không màu trong suốt, qua giám định là ma túy, loại Methamphetamine chứa trong gói niêm phong số 193/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 24-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Số vật chứng nêu trên được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Đối với người phụ nữ ở xóm L, phường Th, thành phố V là người đã bán ma túy cho L, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, để xử lý theo quy định của Pháp luật.

Tại Cáo trạng số 177/CT-VKSVT ngày 06-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22-4-2020.

+ Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong đề số 193/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 24- 4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa chất ma túy;

+ Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 22-4-2020, tại trước nhà số Z đường Tr, Phường N, thành phố V, cơ quan chức năng bắt quả tang bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép: 0,3888 gam ma túy, loại Methamphetamine. Số ma túy này bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Từ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

[3] Tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Chất ma túy có trong gói niêm phong đề số 193/GĐMT-PC09 ngày 22-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 4 năm 2020.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong đề số 193/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 24-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V theo Biên bản giao nhận vật chứng số 166/BB.THA ngày 09 tháng 7 năm 2020).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tp. V;
- Công an tp. V;
- Chi cục THADS tp. V;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Xuân Miện Đặng Song Hoàn

Lê Thị Thanh

